

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2016

BÁO CÁO

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

I.- TÌNH HÌNH CHUNG :

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới phục hồi chậm, thể hiện qua tốc độ tăng trưởng của các nước có nền kinh tế phát triển chưa đạt như kỳ vọng và sự bất ổn của thị trường tài chính toàn cầu, do việc giảm giá các đồng tiền trong đó đặc biệt là đồng nhân dân tệ, tuy nhiên với sự điều hành và chỉ đạo quyết liệt của chính phủ đối với các bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện đồng bộ các giải pháp chính sách, trong đó đặc biệt là chính sách tiền tệ hợp lý mà nền kinh tế nước ta đã hạn chế được các khó khăn tác động từ bên ngoài và đạt được mục đích quan trọng là : **“ổn định nền kinh tế vĩ mô, với mức tăng trưởng GDP đạt khoảng 6,5%”** vượt kế hoạch đã đề ra là 6,2% và là mức tăng trưởng cao nhất trong 5 năm qua, bên cạnh đó vấn đề lạm phát đã được kiểm soát và duy trì ở một mức thấp.

Đi vào tình hình thực tế của doanh nghiệp, trong năm 2015 vừa qua Công ty Cổ phần In số 4 có được những nét chung sau :

1/ Thuận lợi

* Tình hình kinh tế – xã hội đất nước rất phấn khởi do nền kinh tế đạt được sự ổn định trên tầm vĩ mô, đời sống xã hội bao gồm hoạt động của các doanh nghiệp cũng như đời sống của người lao động có được nhiều sự thoải mái và dễ chịu do tốc độ lạm phát đã được kiểm soát chỉ ở mức gần 1% là mức tăng thấp nhất trong hơn 15 năm qua.

* Việc ban hành các Bộ luật đầu tư và Luật doanh nghiệp đã sửa đổi trong năm 2014 cùng các Nghị định, Thông tư hướng dẫn đã góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo hướng ngày càng minh bạch.

* Các đặc điểm nội tại bền vững vốn có mà Công ty Cổ phần In số 4 sở hữu vẫn được duy trì và phát triển một cách hiệu quả như :

+ Các khách hàng chủ yếu và thân thiết vẫn luôn tín nhiệm và ủng hộ doanh nghiệp, vấn đề này đã góp phần rất lớn trong việc xây dựng và hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.

+ Công ty luôn tập trung vào hoạt động sản xuất kinh doanh chính với tất cả năng lực chuyên môn, khả năng tài chính của doanh nghiệp lẫn trình độ tay nghề của đội ngũ CB-CNVC.

+ Nguồn vốn hiện có của Công ty luôn được sử dụng có hiệu quả và hết sức tiết kiệm, không dàn trải đầu tư vào các ngành khác nhất là thị trường chứng khoán nhiều biến động.

+ Trong lúc rất nhiều đơn vị lao đao vất vả vì tình trạng thiếu vốn cho quá trình sản xuất thì Công ty Cổ phần In số 4 đã hoàn toàn tránh được tình trạng này. Với số vốn điều lệ ban đầu mà các cổ đông giao là 12 tỷ VNĐ, đến thời điểm cuối năm 2015 nguồn vốn chủ sở hữu ước đạt hơn 24 tỷ. Ngoài ra, một thuận lợi không nhỏ là doanh nghiệp không để xảy ra tình trạng công nợ dây dưa khó đòi dẫn đến mất khả năng thanh toán từ các khách hàng.

+ Ban lãnh đạo Công ty và toàn thể người lao động luôn đoàn kết, tích cực trong công tác, chủ động và sáng tạo giải quyết các tình huống trong sản xuất kinh doanh giúp duy trì hoạt động của đơn vị được ổn định và phát triển tốt đẹp.

+ Bộ phận kỹ thuật, tạo mẫu đã dần từng bước phát huy được tác dụng của mình thể hiện qua việc nâng cao độ khó và phức tạp của sản phẩm nên đã hạn chế được rất nhiều tình trạng sản xuất vé số giả do kẻ gian thực hiện. Vấn đề này đã góp phần nâng cao uy tín doanh nghiệp lẫn uy tín của các khách hàng trên thị trường.

+ Có một nền tài chính lành mạnh, sử dụng một cách linh hoạt và hiệu quả nguồn vốn chủ sở hữu nên doanh thu tài chính cao và không phải vay vốn của bất cứ một tổ chức tín dụng hay ngân hàng nào.

2/ Khó khăn :

* Tình hình cạnh tranh gay gắt trong nội bộ ngành in do hiện tượng cung vượt cầu cho các sản phẩm in trên giấy, từ đó dẫn đến việc cạnh tranh không lành mạnh về giá và về thực hiện các quy định của Bộ luật xuất bản.

* Mặt bằng nhà xưởng chật hẹp, manh mún và xuống cấp nhiều do sử dụng trong một thời gian rất dài. Bên cạnh đó mặt bằng 27 Nơ Trang Long không còn được Tổng Công ty cho thuê nữa càng gây nhiều áp lực cho doanh nghiệp. Để giải quyết một phần khó khăn này, đơn vị phải tiến hành cải tạo và sửa chữa lớn phân xưởng Phan Đăng Lưu nhằm di dời phân xưởng Thành Phẩm về đây; công tác này cũng gây nhiều tổn kém cho doanh nghiệp.

* Kế hoạch hợp tác kinh doanh cùng khai thác mặt bằng 61 Phạm Ngọc Thạch Quận 3 mới đang ở giai đoạn thống kê các nhà đầu tư có nhu cầu cộng tác với doanh nghiệp. Hy vọng dự án này sẽ được triển khai các bước tiếp theo trong năm 2016.

II.- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG KHÁC :

1/ Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh :

Tập thể Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và CB-CNVC Công ty đã nỗ lực hết mình trong việc khai thác nguồn việc, nguồn cung ứng vật tư để tổ chức sản xuất và điều hành các hoạt động của đơn vị đạt được kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 một cách tốt đẹp và hiệu quả thể hiện qua các số liệu trong bảng Tổng hợp dưới đây :

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện 2014	Năm 2015		So sánh	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH 2014	KH 2015
1	2	3	4	5	6	7 = 6/4	8 = 6/5
1	Giá trị tổng SL (GCD 1994)	Triệu đồng	26,642	26,800	28,541	107	106
2	Sản phẩm (Trang in 13 x 19)	Triệu trang	4,770	4,770	5,279	111	111
	Trong đó : Sản xuất chủ yếu	'	4,770	4,770	5,279	111	111
3	Tổng giá trị xuất nhập khẩu	USD	/	/	/	/	/
	Trong đó : - Xuất	'	/	/	/	/	/
	- Nhập	'	/	/	/	/	/
4	Doanh thu bán hàng & cung cấp DV	Triệu đồng	41,031	43,000	49,631	121	115
	Trong đó : - Sản xuất CN	'	41,031	43,000	49,631	121	115
5	Lợi nhuận trước thuế	'	6,235	6,550	6,651	107	102
6	Nộp ngân sách Nhà nước	'	4,501	5,680	6,084	135	107
7	Nguồn vốn kinh doanh	'	22,176	22,500	24,335	110	108
8	Tổng số vốn đầu tư	'	500	/	/	/	/
9	Tổng số lao động bình quân	Người	169	165	161	95	98
10	Thu nhập bình quân/tháng	Triệu đồng	8.7	8	8.9	102	111
11	Tỷ lệ cổ tức	%	27	25	30	111	120

Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh trên đây, chúng ta có thể rút ra được những nhận xét sau :

+ Sản lượng trang in tuy có tăng được 11% nhưng đó chủ yếu là sản lượng trang in từ sách giáo khoa trúng thầu, điều này cũng nói lên việc gia tăng tỷ trọng sản lượng từ nguồn hàng là nhân, bao bì, các sản phẩm màu cao cấp là chưa đạt kết quả như mong muốn. Tương tự như trên, chỉ tiêu doanh thu trong kỳ đạt và vượt 15% so với kế hoạch đề ra cũng không phải là một thành tích tốt vì đại bộ phận tăng là do giá trị giấy của các gói sách giáo khoa mà doanh nghiệp đã trúng thầu. Từ đây chúng ta có thể nhận thấy một cách dễ dàng tại sao tốc độ tăng trưởng của chỉ tiêu lợi nhuận là nhỏ hơn nhiều so với các chỉ tiêu sản lượng và doanh thu trong kỳ.

+ Các nội dung : Các khoản nộp ngân sách, cổ tức cho các cổ đông, thu nhập của người lao động đều vượt mức kế hoạch. Kết quả này nói lên việc doanh nghiệp đã quan tâm và giải quyết một cách hài hòa mối quan hệ giữa quyền lợi của các nhà đầu tư, thu nhập của người lao động trực tiếp tạo ra sản lượng sản phẩm của nhà máy và nghĩa vụ nộp ngân sách theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước. Trong đó đặc biệt hai nội dung cổ tức cho các cổ đông và thu nhập cho người lao động ở mức khá cao so với mặt bằng chung của các đơn vị sản xuất kinh doanh trong thành phố nói riêng và cả nước nói chung.

+ Trong năm 2015 vừa qua, mặc dù phải hoàn trả mặt bằng 27 Nơ Trang Long cho Tổng công ty nhưng quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp vẫn diễn ra một cách bình thường, liên tục do Ban điều hành đã thực hiện việc sửa chữa , cải tạo và tận dụng mặt bằng hiện có một cách hợp lý và khoa học. Các khó khăn do mặt bằng chật hẹp, manh mún chỉ được giải quyết một cách rất ráo khi doanh nghiệp giải được bài toán liên kết hợp tác kinh doanh khai thác mặt bằng 61 Phạm Ngọc Thạch và di dời toàn bộ các phân xưởng hiện hữu về một môi trường trong các khu công nghiệp hay khu sản xuất tập trung mà các nhà đầu tư chuyên giao.

2/ Quản lý và sử dụng vốn, tài sản :

Vốn đầu tư ban đầu của các cổ đông luôn được sử dụng một cách tiết kiệm và đạt hiệu quả cao thông qua các hoạt động sau :

+ Lựa chọn đúng phương án sản xuất kinh doanh : Doanh nghiệp chỉ tập trung và sử dụng vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh chính phù hợp với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

+ Tổ chức và điều hành tốt quá trình sản xuất kinh doanh trên cơ sở tận dụng tối đa công suất máy móc thiết bị, mặt bằng nhà xưởng hiện có, bố trí dây chuyền sản xuất hợp lý, đồng thời quản lý chặt chẽ và hiệu quả các nguồn cung ứng lẫn các định mức tiêu hao vật tư nguyên nhiên vật liệu. Trị giá vật tư phế liệu thu hồi và vật tư tiết kiệm đạt gần 800 triệu đồng.

+ Tổ chức tốt và chặt chẽ công tác tiêu thụ sản phẩm hàng hóa nhằm mục đích thu hồi vốn nhanh, tránh để xảy ra thất thoát hoặc công nợ dây dưa khó đòi từ các khách hàng.

Kết quả thu được của việc quản lý và sử dụng vốn như sau :

* Nguồn vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2015 là 24 tỷ 335 triệu đồng, đạt hơn 200% vốn điều lệ ban đầu.

* Tỷ suất lợi nhuận trên vốn cổ phần : 55,4%.

* Khả năng thanh toán rất cao trong đó đặc biệt là khả năng thanh toán nhanh đạt 3,5 lần.

3/ Chăm lo đời sống cho người lao động :

Công ty luôn quan tâm đến tiền lương của người lao động nhằm giúp họ có thể an tâm sản xuất và gắn bó với nhà máy trong mọi lúc, mọi nơi. Bên cạnh đó các tiêu chuẩn, quyền lợi đã được ký kết trong Bản thỏa ước Lao động tập thể cũng được thực hiện một cách đầy đủ và đúng hạn. Các chế độ BHXH, BHYT, BHTN, BHLĐ, bồi dưỡng độc hại, ... cũng được doanh nghiệp thực hiện đầy đủ đúng theo các quy định hiện hành. Cụ thể như các số liệu sau :

- BHXH, BHYT, BH thất nghiệp	:	2.464.383.485 đồng.
- Kinh phí Công đoàn	:	151.651.420 đồng.
- Bồi dưỡng độc hại và bảo hộ lao động	:	287.298.750 đồng.

Hàng năm, Công ty tổ chức và hỗ trợ 100% kinh phí lẫn vật tư sử dụng để người lao động tham gia vào các kỳ thi tay nghề nâng bậc kỹ thuật của lao động trực tiếp sản xuất hoặc nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của bộ phận quản lý nếu thấy phù hợp với nhu cầu công việc mà đơn vị đang phân công.

4/ Khai thác nguồn việc, nguồn cung ứng vật tư nguyên vật liệu :

+ Ban quản lý điều hành trực tiếp liên hệ và đàm phán với các khách hàng, nhà cung cấp vào dịp cuối năm nhằm chuẩn bị các hợp đồng kinh tế cho năm sau giúp cho nguồn việc, nguồn hàng cung cấp cho Công ty được đảm bảo ổn định cho cả năm.

+ Tích cực và tính toán chính xác trong vấn đề tham gia đấu thầu in sách giáo khoa của Nhà xuất bản Giáo dục. Kết quả trong năm vừa qua, doanh nghiệp đã trúng được 2 gói thầu với tổng trị giá hợp đồng là hơn 10 tỷ. Vấn đề này mặc dù không đem lại nhiều hiệu quả trong sản xuất kinh doanh do bị khống chế về đơn giá công in lẫn nguồn vật tư cung cấp nhưng cũng có mặt tích cực là góp phần tạo thêm nguồn việc và thu nhập cho người lao động trong những tháng đầu năm.

5/ Một số mặt công tác khác :

+ Về đầu tư phát triển : Trong năm qua, đơn vị không thực hiện mua sắm trang bị các máy móc thiết bị có giá trị cao do phải tiến hành sắp xếp lại các mặt bằng sản xuất và xây dựng sửa chữa phân xưởng Phan Đăng Lưu để có thể ổn định sản xuất đồng thời hoàn trả mặt đất đang thuê của Tổng Công ty. Công tác này sẽ được thực hiện một cách đồng bộ và mang lại hiệu quả cao khi các mặt bằng sản xuất lẫn nguồn hàng của doanh nghiệp cho phép.

+ Việc phối hợp hoạt động giữa các tổ chức Đảng, Công đoàn với HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát rất tốt và nhịp nhàng theo đúng quy định của pháp luật. Trong năm 2015, Đảng bộ Công ty đã kết nạp thêm 01 đảng viên mới là người lao động trực tiếp sản xuất nâng tổng số đảng viên trong toàn Công ty lên 34 người. Doanh nghiệp cũng đã hỗ trợ 100% kinh phí để 3 đảng viên tham dự lớp học Trung cấp chính trị do Tổng Công ty đề xuất.

+ Trong năm 2015, công ty đã nhận các bằng khen của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau :

- Bằng khen số: 2914/QĐUB ngày 23/05/2015 về việc Hoàn thành tốt chính sách thuế và nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước.

- Bằng khen số: 892/QĐ-KT ngày 02/03/2015 về việc đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.

+ Hội đồng Quản trị và Ban điều hành hoạt động với tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và minh bạch, luôn nắm vững tình hình hoạt động của đơn vị để giải quyết và xử lý kịp thời các tình huống trong chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng chức năng và nhiệm vụ được ghi trong Bản Điều lệ Cty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

6/ Một số mặt còn tồn tại và thiếu sót :

+ Mặt bằng sản xuất luôn là nỗi lo hàng đầu; việc bố trí mặt bằng ở các phân xưởng nhất là phân xưởng Thành Phẩm càng chật chội và căng thẳng hơn. Đây chính là trở ngại lớn nhất làm cho doanh nghiệp không thể đầu tư trang bị máy móc thiết bị mới cho các khâu in và sau in nhằm nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm cũng như uy tín của doanh nghiệp trong thương trường.

+ Hợp đồng mua 1 ha đất tại khu Công nghiệp Hoàng Gia Long An vẫn chưa thể thanh lý được, ở thời điểm hiện nay Chi Cục thi hành án Tỉnh Long An đang tiến hành bán đấu giá các khu đất này, hy vọng doanh nghiệp sẽ được chi trả dứt điểm cả vốn lẫn lãi cho khoản tạm ứng này trong năm 2016.

+ Việc tận dụng và khai thác hết công suất của máy in kỹ thuật số Fuji-DCP 700 đã trang bị trong năm trước vẫn chưa đạt kết quả như mong muốn. Hy vọng rằng sau khi bộ phận thiết kế tạo mẫu được củng cố và nâng cao năng lực chuyên môn sẽ giúp doanh nghiệp có thể tìm kiếm thêm được nhiều khách hàng mới trong tương lai.

III.- KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016 :

1/ Nhận định chung :

Bước sang năm 2016, theo đánh giá của các tổ chức kinh tế có uy tín trên thế giới như Quỹ Tiền tệ Quốc tế, tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế thế giới, Ngân hàng thế giới... đều có chung một cái nhìn lạc quan về một nền kinh tế sẽ phát triển mạnh mẽ hơn với mức tăng trưởng GDP toàn cầu năm

trong khoảng từ 3,6 → 3.8%. Còn trong phạm vi nền kinh tế Việt Nam, dự báo sẽ tiếp tục được duy trì ổn định và tăng trưởng dựa trên nội lực sẵn có kết hợp với những chính sách đúng đắn ở tầm vĩ mô do chính phủ và nhà nước đã thực hiện.

Riêng đối với Công ty Cổ Phần In số 4, việc duy trì và ổn định được đà tăng trưởng như các năm trước cũng gặp phải nhiều thách thức do việc khai thác thêm nguồn việc có giá trị cao sẽ rất khó khăn do tình trạng cung đang vượt cầu đối với các sản phẩm in trên giấy, và hiện tượng cạnh tranh không lành mạnh giữa bản thân các đơn vị ngành in ngày càng phát triển. Ngoài ra về mặt chi phí sản xuất dự kiến sẽ có nhiều biến động do chủ trương tăng mức lương tối thiểu sẽ được nhà nước thực hiện trong năm 2016, từ đó kéo theo mặt bằng giá chung cho mọi loại sản phẩm vật tư ăng theo.

2/ Các mục tiêu chính :

+ Giữ vững ổn định sản xuất, duy trì được các hợp đồng kinh tế có giá trị cao với các khách hàng truyền thống và gia tăng lợi thế chuyên môn, uy tín đối với các mặt hàng chủ lực của công ty.

+ Triển khai một cách có hiệu quả và minh bạch các bước của Dự án hợp tác liên doanh liên kết cùng khai thác mặt bằng 61 Phạm Ngọc Thạch, quận 3 và di dời tập trung các phân xưởng sản xuất về một mối. Vấn đề quan trọng này có ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch SXKD trong năm 2016 cũng như toàn thể người lao động lẫn các cổ đông. Vì vậy chúng tôi sẽ có báo cáo chi tiết để trình bày riêng cho nội dung này khi có thông tin và cơ sở pháp lý đầy đủ.

+ Cố gắng tìm tòi và phát triển thêm các loại lẫn các nhà cung cấp vật tư mới nhằm mục đích tránh tình trạng bị lệ thuộc và có điều kiện tiết kiệm được chi phí sản xuất trong kỳ.

Từ các mục tiêu trên đây, dự kiến các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của kế hoạch 2016 được xây dựng bằng với tình hình thực hiện năm trước nhưng cố gắng duy trì được mức tăng trưởng của chỉ tiêu lợi nhuận là từ 4 → 5%.

3/ Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 2016 :

Căn cứ mục tiêu trên đây lẫn tình hình thực tế của doanh nghiệp về số lượng nguồn việc đã kí kết hợp đồng hoặc sẽ kí trong năm, dự kiến các nội dung của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 được xây dựng như trong bảng tổng hợp dưới đây:

3/ Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 :

Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2015		Kế hoạch năm 2016	So sánh		Ghi chú
		Kế hoạch	Thực hiện		KH2016/ KH2015	KH2016/ TH2015	
A	B	1	2	3	4=3/1	5=3/2	6
1/ Giá trị TSL (GCD)	Tr. đồng	26.800	28.541	27.000	101	95	
2/ Sản lượng trang in (13x19)	Tr.Trang	4.770	5.279	5.000	105	95	
3/ Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr. đồng	43.000	49.631	45.000	105	91	
4/ Tổng lợi nhuận trước thuế	“	6.550	6.651	6.960	106	105	
5/ Thuế TNDN phải nộp	“	1.441	1.463	1.392	97	95	
6/ Tổng lợi nhuận sau thuế	“	5.109	5.188	5.568	109	107	
7/ Các khoản nộp ngân sách	“	5.680	6.084	5.510	97	91	
8/ Vốn chủ sở hữu	“	22.500	24.335	24.000	107	99	
Trong đó Vốn điều lệ	“	12.000	12.000	12.000	100	100	
9/ Tổng số lao động	Người	165	161	160	97	99	
10/ Thu nhập bình quân	Tr. đồng	8,0	8,9	8,4	105	94	
Hiệu suất hoạt động SXKD							
- Tỷ suất LNST/Doanh thu	%	11,9	10,5	12,3	103	117	
- Tỷ suất LNST/Vốn chủ SH	%	22,7	21,3	23,2	102	107	
- Tỷ suất LNST/Tổng tài sản	%	16,8	17,1	17,1	102	100	
11/ Phân phối lợi nhuận	Tr. đồng						
- Quỹ khen thưởng + Phúc lợi	“	900	900	1.000	111	111	Theo
- Cổ tức cổ đông	“	3.000	3.600	3.000	100	83	Điều
- Chuyển năm sau	“	1.209	688	1.568	130	228	lệ
- Tỷ lệ cổ tức	%	25	30	25	100	83	Cty

4/ Kết luận :

Năm 2015 là năm mà công ty đã đạt được kết quả rất tốt trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đây là một cơ sở vững chắc giúp Doanh nghiệp có thể hoàn thành nhiệm vụ do các cổ đông trong đó cổ đông lớn nhất là Tổng công ty Văn Hóa Sài Gòn đã giao trong Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2015. Bước sang năm 2016, mặc dù thuận lợi của nền kinh tế nói chung và của Công ty Cổ Phần In Số 4 nói riêng là cơ bản nhưng để duy trì và ổn định được đà tăng trưởng như các năm trước Doanh nghiệp cũng còn gặp nhiều khó khăn, thách thức do việc khai thác thêm nguồn việc có giá trị cao sẽ rất hạn chế vì tình trạng cung đang vượt cầu của các sản phẩm in trên giấy và hiện tượng cạnh tranh không lành mạnh giữa bản thân các đơn vị sản xuất ngành in ngày càng phát triển.

Chính từ đánh giá và nhận định trên đây, Ban điều hành, Hội đồng Quản Trị đã xây dựng kế hoạch năm 2016 trong khả năng cố gắng hết sức và sẽ nỗ lực cao hơn trong quá trình thực hiện. Chúng tôi mong mọi và kiến nghị đến toàn thể người lao động lẫn các cổ đông, trong đó đặc biệt là cổ đông Tổng công ty Văn Hóa Sài Gòn luôn đồng lòng và chia sẻ với bản kế hoạch mà doanh nghiệp đã xây dựng, đồng thời hỗ trợ hết mức để Doanh nghiệp có thể hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

PHAN CHÍ TRUNG

TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN
Năm 2015

☞☞

1/ Tổng thu nhập được phân phối :	10.184.059.337
Trong đó :	
- Thu nhập năm 2015 :	6.651.427.412
- Thu nhập 2014 chuyển sang:	2.379.288.131
- Thu nhập tăng thêm sau Biên bản của Kiểm toán Nhà nước	1.153.343.794
2/ Thuế thu nhập Doanh nghiệp năm 2015:	1.463.314.031
3/ Chi bù đắp các khoản chi phí không hợp lệ:	42.034.180
4/ Trích lập Quỹ khen thưởng Phúc lợi:	900.000.000
5/ Tổng thu nhập còn được sử dụng:	7.778.711.126
Trong đó :	
+ Lợi tức chia cổ đông (tỷ lệ 30%):	3.600.000.000
+ Thu nhập còn để lại chuyển năm sau:	4.178.711.126

Ghi chú :

* Theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính hiện nay số dư Quỹ Dự phòng tài chính đã được sáp nhập vào Quỹ Đầu tư phát triển. Đến thời điểm 31/12/2015 số dư của Quỹ đầu tư phát triển là: 5.756.674.425 đ

* Không trích lập Quỹ dự phòng để bù đắp chi phí không hợp lệ của năm 2015. Khoản chi phí này nếu phát sinh (căn cứ vào Biên bản và Quyết định duyệt Quyết toán thuế của Cục Thuế TP) sẽ được hạch toán theo số liệu thực tế vào khoản thu nhập còn để lại chuyển năm sau (4.178.711.126 đ).

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2016

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

PHAN CHÍ TRUNG

BÁO CÁO

THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015

(Tại Đại hội Cổ Đông thường niên năm 2016)

Trong năm qua, Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ kiểm tra bao gồm kiểm tra thường xuyên lẫn định kỳ hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các hoạt động khác của công ty và tham gia kiểm tra cùng công ty TNHH Kiểm Toán và Dịch Vụ Tin Học Thành Phố Hồ Chí Minh các báo cáo tài chính hàng quý, năm. Ngoài ra chúng tôi kiểm tra giám sát việc thực hiện các điều khoản của Bộ Luật Xuất Bản cùng các quy chế nội bộ có liên quan trong quá trình sản xuất của Doanh Nghiệp, và việc thực hiện Bản Điều Lệ của công ty cũng như Nghị Quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2015.

Thông qua các đợt kiểm tra, giám sát cũng như trong tất cả các buổi họp Hội Đồng Quản Trị mở rộng Ban Kiểm Soát đã tham gia góp ý cho Ban Điều Hành và Hội Đồng Quản Trị về phương hướng và các biện pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty nhằm đạt hiệu quả tốt nhất và hạn chế cũng như phòng ngừa các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên cơ sở báo cáo tài chính do Ban Điều Hành lập, báo cáo kiểm toán giữa niên độ và báo cáo kiểm toán năm của công ty TNHH Kiểm Toán và Dịch Vụ Tin Học Thành Phố Hồ Chí Minh và báo cáo kiểm toán của Kiểm Toán Nhà Nước khu vực 4, Ban Kiểm Soát xin xác nhận số liệu và báo cáo với Đại Hội Đồng Cổ Đông như sau:

I/ BÁO CÁO THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2014:

Trước khi trình bày báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2015, Ban Kiểm Soát chúng tôi xin được báo cáo trước Đại Hội Đồng Cổ Đông một số thay đổi mang tính hồi tố về mặt số liệu của năm 2014 (thể hiện tại cột số liệu của ngày 01/01/2015) như trong báo cáo kiểm toán mà công ty TNHH Kiểm Toán và Dịch Vụ Tin Học Thành Phố Hồ Chí Minh đã nêu ở phần cuối của báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 như sau:

Thực hiện quyết định số 423/QĐ –KTNN ngày 08/04/2015 của Tổng kiểm toán nhà nước về việc kiểm toán báo cáo tài chính và các hoạt động liên quan của Tổng công ty Văn Hóa Sài Gòn, kiểm toán nhà nước khu vực 4 – Tổ 2 đã tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 của Doanh nghiệp Công ty cổ phần In Số 4 từ ngày 10/4/2015 đến ngày 22/04/2015.

Kết quả kiểm toán: Theo biên bản kiểm toán ngày 22 tháng 5 năm 2015 do kiểm toán nhà nước lập:

Nhận xét:

+ Đối với tài sản ngắn hạn: Đơn vị tổ chức quản lý, sử dụng vốn, mở sổ kế toán và luân chuyển chứng từ đúng theo các quy định của nhà nước.

+ Đối với tài sản dài hạn: đơn vị đã mở sổ theo dõi, quản lý và trích khấu hao TSCĐ theo quy định.

+ Các khoản công nợ với khách hàng bao gồm cả người bán lẫn người mua đều có mở sổ chi tiết và thực hiện đối chiếu xác nhận công nợ tại thời điểm cuối năm đạt tỷ lệ 100%.

+ Về công tác kế toán: Bộ máy kế toán của doanh nghiệp đáp ứng được yêu cầu của công tác kế toán, các sổ kế toán tổng hợp và sổ kế toán chi tiết được mở sổ đầy đủ, Báo cáo tài chính năm 2014 được lập trên cơ sở chế độ kế toán trong quyết định số 15/2006/QĐ-BTC của Bộ tài chính.

+ Các số liệu điều chỉnh sau kiểm toán:

- Giảm giá vốn hàng bán do chi phí thuê đất đã nộp thừa cho năm 2015: 193.763.500 đồng.
- Giảm giá vốn hàng bán do điều chỉnh chuyển chi phí thiết kế tư vấn xây dựng mới PX Phan Đăng Lưu: 169.090.909 đồng.
- Giảm giá vốn hàng bán do chuyển chi phí đợt I sửa chữa PX Phan Đăng Lưu sang năm 2015: 240.000.000 đồng
- Tăng giá trị sản phẩm dở dang cuối kỳ chuyển năm sau về sản phẩm hàng hóa (chưa giao hàng và chưa xuất hóa đơn): 488.684.700đ.

- Giảm giá vốn hàng bán do điều chỉnh giảm chi phí trích dự phòng tiền lương năm 2014: 465.991.110 đồng.

Tổng cộng: thu nhập chịu thuế năm 2014 đã tăng thêm: 1.557.530.219 đồng.

- Thuế TNDN trong năm 2014 phải nộp thêm cho ngân sách nhà nước:

- Do tăng thu nhập chịu thuế :

$$1.557.530.219 \text{ đồng} \times 22\% = 342.656.648 \text{ đồng}$$

- Do doanh nghiệp không thuộc đối tượng hưởng ưu đãi thuế suất 10% đối với thu nhập in sách giáo khoa trong năm 2014: 61.529.777 đồng.

Tổng cộng thuế TNDN phải nộp tăng: 404.186.425 đồng
(342.656.648 đ + 61.529.777 đ)

Ý kiến của Doanh nghiệp và Ban Kiểm Soát:

Thông nhất với các nhận xét và kết quả kiểm toán đã nêu trên, Doanh nghiệp đã tiến hành nộp số thuế thu nhập doanh nghiệp tăng thêm nói trên về Kho Bạc Nhà Nước vào ngày 20/06/2015, đồng thời ghi tăng khoản thu nhập chưa phân phối của năm trước chuyển sang năm sau tại thời điểm ngày 01/01/2015 theo đúng các chuẩn mực kế toán hiện hành là: 1.153.343.794 đ (1.557.530.219 đ – 404.186.425 đ).

II/ BÁO CÁO THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015:

Doanh nghiệp đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam trong việc tổ chức và thực hiện nhiệm vụ kế toán cũng như lập và trình bày các báo cáo tài chính năm 2015.

Trong công tác thu chi hàng ngày, đại bộ phận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh đều được thực hiện thông qua hình thức chuyển khoản tại Ngân Hàng, chỉ các trường hợp chi trả tiền lương, thưởng hoặc các chế độ khác cho người lao động hay các khách hàng nhỏ lẻ, vãng lai là sử dụng bằng tiền mặt.

Tham gia và đóng góp ý kiến trong tất cả các cuộc họp của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều Hành về công tác quản lý hoạt động của Doanh Nghiệp. Trong quá trình điều hành Ban Kiểm Soát cũng thường xuyên kiểm tra, giám sát và cùng tham gia vào việc mua sắm các vật tư nguyên, nhiên, vật liệu chủ yếu và tài sản cố định phục vụ cho quá trình sản xuất kinh doanh. Ban Kiểm Soát cũng đặc biệt quan tâm đến việc triển khai dự án hợp tác đầu

tư khai thác mặt bằng 61 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3 và di dời tập trung các phân xưởng hiện hữu về một mối.

Giám sát và đôn đốc việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo các quy định hiện hành cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước lẫn các nhà đầu tư – cổ đông – để có thể cập nhật các thông tin kịp thời và chính xác về mọi hoạt động của Doanh Nghiệp nhất là trên lĩnh vực tài chính, kinh doanh.

1/ Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015

a/ Tình hình tài chính:

Các số liệu chủ yếu trên bản cân đối kế toán

Đơn vị tính : triệu đồng

TÀI SẢN	01/01/2015	31/12/2015	NGUỒN VỐN	01/01/2015	31/12/2015
A/ TÀI SẢN NGẮN HẠN	26.668	29.146	A/ NỢ PHẢI TRẢ	7.028	7.455
1/ Tiền và các khoản tương đương tiền	22.190	26.147	1/ Nợ ngắn hạn	7.028	7.455
2/ Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	/	/	2/ Nợ dài hạn	/	/
3/ Các khoản phải thu ngắn hạn	2.393	2.071			
4/ Hàng tồn kho	1.884	918			
5/ Tài sản ngắn hạn khác	201	10	B/NGUỒN VỐN CSH	23.329	24.335
B/ TÀI SẢN DÀI HẠN	3.689	2.644	1/ Vốn chủ sở hữu	23.329	24.335
1/ Các khoản phải thu dài hạn	109	/	Trong đó:		
2/ Tài sản cố định	3.411	2.644	- Vốn đầu tư chủ sở hữu	12.000	12.000
3/ Bất động sản đầu tư	/	/	- Quỹ đầu tư phát triển	5.756	5.756
4/ Tài sản dở dang dài hạn	169	/	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	5.573	6.579
5/ Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	/	/	2 /Nguồn kinh phí và Quỹ khác	/	/
6/ Tài sản dài hạn khác	/	/			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	30.357	31.790	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	30.357	31.790

b/ Kết quả hoạt động Sản xuất Kinh doanh:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	%
1	Giá trị tổng sản lượng (GCD 1994)	Triệu đồng	26.800	28.541	106
2	Số lượng sản phẩm sản xuất trong kỳ	Triệu trang	4.770	5279	111
3	Tổng số lao động bình quân	Người	165	161	98
4	Doanh thu hàng hóa tiêu thụ	Triệu đồng	43.000	49.631	115
5	Tổng thu nhập trước thuế trong kỳ	“	6.550	6.651	102
6	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	“	1.441	1.463	102
7	Tổng thu nhập sau thuế	“	5.109	5.188	102
8	Các khoản nộp ngân sách	“	5.680	6.084	107
9	Cổ tức cho các cổ đông				
	– Tỷ lệ	%	25	30	120
	– Số tiền	Triệu đồng	3.000	3.600	120

2/ Nhận xét, đánh giá:

- Doanh nghiệp luôn duy trì được ưu điểm vốn có từ các năm trước: có một nền tài chính lành mạnh, không phát sinh công nợ dây dưa. Trong công tác quản lý và sử dụng vốn, ngoài việc không phải huy động vốn trên thị trường hoặc vay của các tổ chức Tín Dụng, Doanh nghiệp đã thực hiện một cách linh hoạt và hiệu quả các khoản tiền gửi của mình nên doanh thu tài chính trong năm là tương đối cao (hơn 1 tỷ đồng), mặc dù tỷ lệ lãi suất tiền gửi Ngân Hàng đã giảm sút rất nhiều để hỗ trợ cho các Doanh nghiệp vay vốn.
- Việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh trong kỳ cũng như xác định các đơn giá công in cho từng hợp đồng, khách hàng luôn thể hiện tính tiên tiến so với khả năng sản xuất kinh doanh hoặc mặt bằng giá chung trên thị trường. Đặc biệt đối với các mặt hàng chủ lực là Vé số, Bloc các loại Doanh nghiệp luôn cố gắng tìm tòi, nghiên cứu cải tiến về mặt mẫu mã, chất lượng và nhất là quy trình kỹ thuật sản xuất để các khách hàng có thể yên tâm và tin tưởng hơn khi đưa sản phẩm của đơn vị mình vào lưu thông trên thị trường.
- Tổng thu nhập trong năm 2015 là 6.651.427.412 đ đạt tỷ lệ hơn 50% số vốn điều lệ. Có được kết quả này là do Ban Điều Hành đã luôn tìm tòi và phát triển các nguồn vật tư nguyên liệu mới với giá thành hạ, đồng thời bảo toàn và sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu một cách linh hoạt sáng tạo. Với số thu nhập này Doanh nghiệp có điều kiện thực hiện và duy trì được thành quả tốt đẹp của những năm trước

trong việc nâng cao thu nhập cho người lao động và cổ tức cho các cổ đông, trong đó đặc biệt tỷ lệ cổ tức năm 2015 là 30% tương ứng tỷ lệ vượt 20% so với kế hoạch đã đề ra.

- Các chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, hiệu quả sử dụng tài sản, vốn chủ sở hữu đã đạt kết quả rất tốt theo số liệu sau:

- + Chỉ số thanh toán nhanh

$$\frac{\text{Tiền + tương đương tiền}}{\text{Nợ ngắn hạn}} = \frac{26.147}{7.455} = 3,5$$

- + Tỷ số lợi nhuận hoạt động trên doanh thu

$$\frac{\text{Lợi nhuận trước thuế}}{\text{Doanh thu thuần}} = \frac{6.651}{48.476} = 13,4\%$$

- + Tỷ suất sinh lợi trên vốn chủ sở hữu

$$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Vốn chủ sở hữu BQ}} = \frac{5.188}{23.832} = 21,7\%$$

- Các quyền lợi về lương thưởng, phúc lợi của người lao động đều được thực hiện một cách đầy đủ và kịp thời theo đúng Bộ Luật Lao động và bản Thỏa Ước Lao Động Tập Thể đã ký kết. Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hộ lao động, bồi dưỡng lao động độc hại luôn được Doanh nghiệp quan tâm và thực hiện đúng đắn. Cụ thể:

- * BHXH , BHYT, BHTN : 2.464.383.485đ

- * Kinh phí công đoàn : 151.651.420đ

- * Bồi dưỡng lao động độc hại : 287.298.750đ

- và quần áo BHLĐ

- Thực hiện tốt các quy định của ngành theo luật xuất bản, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng in nổi bản, in sai số lượng đã ghi trên giấy phép xuất bản.

III/ KIẾN NGHỊ

Đề Công ty Cổ phần In số 4 có thể tiếp tục phát triển một cách bền vững theo những mục đích đã đề ra trong kế hoạch sản xuất Kinh doanh của năm 2016, Ban kiểm soát xin kiến nghị đến Hội đồng quản trị, Ban điều hành cũng như người lao động trong công ty một số vấn đề sau:

- Ổn định và phát triển nguồn nhân lực: Hội đồng quản trị và Ban điều hành cần đẩy mạnh công tác rà soát và định biên lại số lao động hiện có sao cho phù hợp và hiệu quả với tình hình thực tế sau khi sáp nhập các phòng ban, phân xưởng sản xuất tập trung về một môi. Phạm vi áp dụng cho công tác này là toàn thể người lao động trong Doanh nghiệp kể cả lao động trực tiếp cũng như lao động gián tiếp. Kết quả của công tác này sẽ giúp bộ máy hoạt động của Doanh nghiệp thực sự đạt được yêu cầu gọn và tinh, từ đó tạo tiền đề trong việc nâng cao thu nhập và hạ giá thành sản phẩm.
- Tiếp tục đào tạo và nâng cao trình độ các nhân viên bộ phận thiết kế tạo mẫu để có thể tạo được sự hài lòng với các khách hàng truyền thống và có thể thu hút thêm các khách hàng vắng lai nhất là đối với các sản phẩm in kỹ thuật số.
- Thực hiện chế độ thưởng phạt nghiêm minh trong vấn đề nâng cao ý thức và tính kỷ luật của người lao động trong quá trình sản xuất, từ đó góp phần hạn chế các sản phẩm hỏng cũng như rủi ro trong sản xuất kinh doanh các sản phẩm của Doanh nghiệp đặc biệt quan trọng đối với mặt hàng vé số, sách giáo khoa...
- Tiếp tục duy trì và phát triển công tác tìm tòi các nguồn cung ứng vật tư và chủng loại vật tư nguyên, nhiên vật liệu mới nhằm mục đích tiết kiệm chi phí sản xuất và tránh tình trạng bị động do phải lệ thuộc vào một số nhà cung cấp nhất định.
- Thực hiện công tác đầu tư đổi mới máy móc thiết bị khi có mặt bằng một cách chọn lọc và tiết kiệm sao cho phù hợp với nhu cầu sản xuất của Doanh nghiệp. Làm tốt vấn đề này sẽ nâng cao năng lực cạnh tranh trên thương trường cũng như hiệu quả sản xuất kinh doanh trong Doanh nghiệp.
- Cần chủ động tìm hiểu, đánh giá và lựa chọn được những nhà đầu tư tốt nhất trong việc thực hiện kế hoạch hợp tác kinh doanh khai thác mặt bằng 61 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3 và di dời tập trung các mặt bằng phân xưởng sản xuất hiện hữu về một môi. Trên cơ sở kết quả có được, Hội đồng quản trị và Ban điều hành cần nhanh chóng hoàn thành các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nhằm không để lỡ cơ hội

vào thời điểm này do chúng tôi nhận định là thị trường bất động sản cũng như nhu cầu về văn phòng cho thuê tại khu trung tâm Thành Phố đang khởi sắc hơn.

Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 này, Ban kiểm soát trân trọng báo cáo và xác nhận số liệu trình bày trên bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như một số hoạt động khác trong năm 2015 của Doanh nghiệp là trung thực và hợp lý.

Xin chân thành cảm ơn quý vị cổ đông và kính chúc Đại hội thành công.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2016

TM BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

Lê thị Thu Nguyệt